

Số: 31

Ngày 08/8/2022

Bản tin hàng tuần
ra ngày thứ Hai

VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

VĂN BẢN MỚI

- Giá tính thuế đối với hoạt động sản xuất điện của Tập đoàn điện lực Việt Nam.
- Quy định về nghỉ hưu ở tuổi cao hơn đối với viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập.
- Phấn đấu đến năm 2025, 80% lao động du lịch nông thôn được bồi dưỡng, nâng cao nghiệp vụ, kỹ năng phục vụ khách du lịch.
- Mục tiêu đến năm 2025, mỗi tỉnh có 01 xã nông thôn mới thông minh theo lĩnh vực nổi trội nhất.

- Xây dựng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2023 giảm tối thiểu 3% so với năm 2022.
- Đẩy mạnh bình ổn giá các hàng hóa, dịch vụ thiết yếu.
- 6 trang thiết bị y tế phải được kiểm định an toàn và tính năng kỹ thuật.
- Từ năm học 2022, học sinh trung học phổ thông phải học 8 môn bắt buộc 4 môn lựa chọn
- Hà Nội thành lập Ban chỉ đạo Festival sản phẩm nông nghiệp và làng nghề lần thứ hai

VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

Dự thảo Quyết định phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa đến năm 2030”.

GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

- Xin hỏi quy định thời gian thực hiện nghỉ hưu đối với viên chức có chuyên môn, kỹ thuật cao trong một số lĩnh vực sự nghiệp đặc thù theo quy định của pháp luật chuyên ngành?
- Trình tự, thủ tục kéo dài thời gian công tác đối với viên chức nghỉ hưu ở tuổi cao hơn?
- Điều kiện để viên chức nghỉ hưu ở tuổi cao hơn?
- Chế độ, chính sách đối với viên chức nghỉ hưu ở tuổi cao?

VĂN BẢN CỦA QUỐC HỘI, CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

1. GIÁ TÍNH THUẾ ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT ĐIỆN CỦA TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM

Nghị định 49/2022/NĐ-CP ngày 29/7/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng đã được sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định số: 12/2015/NĐ-CP, 100/2016/NĐ-CP, 146/2017/NĐ-CP quy định giá tính thuế đối với hoạt động sản xuất điện của Tập đoàn điện lực Việt Nam từ ngày 12/9/2022 như sau:

Đối với điện của các công ty thủy điện, giá tính thuế giá trị gia tăng được tính bằng 35% giá bán lẻ điện bình quân chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng theo quy định của pháp luật điện lực và pháp luật giá; đối với điện của các công ty nhiệt điện hạch toán phụ thuộc Tập đoàn Điện lực Việt Nam, hạch toán phụ thuộc các Tổng công ty phát điện, giá tính thuế giá trị gia tăng để xác định số thuế giá trị gia tăng nộp tại địa phương nơi có nhà máy nhiệt điện là giá bán điện cho khách hàng ghi trên hóa đơn theo hợp đồng mua bán điện áp dụng cho từng nhà máy nhiệt điện. Trường hợp chưa có hợp đồng mua bán điện áp dụng cho từng nhà máy nhiệt điện thì giá tính thuế giá trị gia tăng được xác định là giá bán lẻ điện bình quân chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng theo quy định của pháp luật điện lực và pháp luật giá. Đối với điện của các công ty sản xuất điện

(trừ thủy điện, nhiệt điện) hạch toán phụ thuộc Tập đoàn Điện lực Việt Nam, hạch toán phụ thuộc các Tổng công ty phát điện, giá tính thuế giá trị gia tăng để xác định số thuế giá trị gia tăng nộp tại địa phương nơi có nhà máy sản xuất điện là giá bán điện chưa có thuế giá trị gia tăng do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định cho từng loại hình phát điện. Trường hợp chưa có giá bán điện do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định cho từng loại hình phát điện nêu tại điểm này thì giá tính thuế giá trị gia tăng được xác định là giá bán lẻ điện bình quân chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng theo quy định của pháp luật điện lực và pháp luật giá.

Kể từ khi Nghị định này có hiệu lực, bãi bỏ quy định tại Điều 2 Nghị định số 10/2017/NĐ-CP ngày 09/02/2017 của Chính phủ ban hành Quy chế quản lý tài chính của Tập đoàn Điện lực Việt Nam và sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 4 Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ.

2. QUY ĐỊNH VỀ NGHỈ HƯU Ở TUỔI CAO HƠN ĐỐI VỚI VIÊN CHỨC TRONG ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP

Nghị định 50/2022/NĐ-CP ngày 02/8/2022 của Chính phủ quy định: Viên chức có học hàm Giáo sư, Phó giáo sư; Viên chức giữ chức danh nghề nghiệp có yêu cầu tiêu chuẩn trình độ đào tạo là Tiến sĩ hoặc chuyên khoa II; Giám định viên pháp y, giám định viên pháp y tâm thần; Viên chức có chuyên môn, kỹ

thuật cao trong một số lĩnh vực sự nghiệp đặc thù theo quy định của pháp luật chuyên ngành được nghỉ hưu ở tuổi cao hơn đối với viên chức không quá 5 năm (60 tháng), tính từ thời điểm viên chức đủ tuổi nghỉ hưu theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP ngày 18/11/2020 của Chính phủ quy định về tuổi nghỉ hưu. Trong thời gian thực hiện nghỉ hưu ở tuổi cao hơn, viên chức chỉ làm nhiệm vụ chuyên môn, không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và không được bảo lưu phụ cấp chức vụ lãnh đạo; được hưởng chế độ lương theo hạng chức danh nghề nghiệp hiện giữ và chế độ, chính sách khác theo quy định của pháp luật.

Trình tự, thủ tục xem xét, kéo dài thời gian công tác như sau: Hàng năm, đơn vị sự nghiệp công lập căn cứ định hướng phát triển, tình hình nhân lực của tổ chức và yêu cầu của vị trí việc làm, thông báo chủ trương, nhu cầu kéo dài thời gian công tác. Viên chức đáp ứng các điều kiện quy định, có đơn đề nghị được kéo dài thời gian công tác, gửi cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý quyết định kéo dài trước thời điểm nghỉ hưu ít nhất 06 tháng. Cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý xem xét, đánh giá các điều kiện của viên chức có nguyện vọng được kéo dài thời gian công tác và chủ trương, nhu cầu của đơn vị sự nghiệp công lập để xem xét, quyết định việc kéo dài thời gian công tác, thời gian được kéo dài đối với từng trường hợp viên chức. Quyết định kéo dài thời gian công tác của viên chức được gửi cho tổ chức, cá nhân có

liên quan trước thời điểm nghỉ hưu ít nhất 03 tháng.

Nghị định có hiệu lực từ ngày 15/8/2022.

3. PHÂN ĐẦU ĐẾN NĂM 2025, 80% LAO ĐỘNG DU LỊCH NÔNG THÔN ĐƯỢC BỒI DƯỠNG, NÂNG CAO NGHIỆP VỤ, KỸ NĂNG PHỤC VỤ KHÁCH DU LỊCH

Ngày 02/8/2022, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định 922/QĐ-TTg về việc phê duyệt Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025. Chương trình triển khai ở khu vực nông thôn của cả nước, tập trung tại các điểm du lịch nông thôn do cộng đồng địa phương tổ chức quản lý hoặc có sự tham gia của cộng đồng trong thời gian từ năm 2022 đến năm 2025.

Theo đó, mục tiêu cụ thể của Chương trình đến 2025 là mỗi tỉnh, thành phố phân đầu có ít nhất 01 điểm du lịch nông thôn được công nhận gắn với lợi thế về nông nghiệp, văn hóa, làng nghề hoặc môi trường sinh thái của địa phương; 100% điểm du lịch nông thôn được giới thiệu, quảng bá; 50% điểm du lịch nông thôn ứng dụng các giao dịch điện tử trong hoạt động du lịch; ít nhất 70% chủ cơ sở du lịch nông thôn được đào tạo, tập huấn về nghiệp vụ quản lý du lịch; 80% lao động du lịch nông thôn được bồi dưỡng, tập huấn và nâng cao nghiệp vụ, kỹ năng phục vụ khách du lịch, trong đó ít nhất 50% là lao động nữ; mỗi điểm du lịch có ít nhất 01 nhân viên thành thạo ngoại ngữ...

Các nhiệm vụ cụ thể phải thực hiện gồm: Thiết kế, cải tạo cảnh quan kiến trúc và môi trường trong toàn bộ không gian điểm du lịch vừa bảo tồn bản sắc truyền thống vừa đảm bảo điều kiện vệ sinh, thuận tiện, sinh thái; cải tạo, nâng cấp và hoàn thiện kết cấu hạ tầng đồng bộ; tập trung phát triển sản phẩm du lịch có chất lượng, đa dạng, khác biệt, gắn với bản sắc, đặc trưng vùng miền, có tính trải nghiệm và giá trị gia tăng cao; hỗ trợ bảo tồn, phục dựng và phát triển các làng nghề, ẩm thực, trang phục truyền thống và hoạt động nông nghiệp, loại hình biểu diễn văn hóa, thể thao, bảo tồn và phát huy các không gian văn hóa, di tích văn hoá, lịch sử, cách mạng; tăng cường nâng cao năng lực nghiệp vụ, kỹ năng nghề và kỹ năng mềm, kiến thức làm du lịch cho các tổ chức, cá nhân, cộng đồng tham gia vào hoạt động du lịch nông thôn, xây dựng văn hóa du lịch chuyên nghiệp, thân thiện, an toàn và văn minh; xây dựng, triển khai các chương trình xúc tiến quảng bá, hỗ trợ phát triển sản phẩm du lịch nông thôn dựa trên lợi thế của hoạt động sản xuất nông nghiệp, đặc trưng văn hóa, sinh thái của các địa phương...

Quyết định có hiệu lực từ ngày 02/8/2022.

4. MỤC TIÊU ĐẾN NĂM 2025, MỖI TỈNH CÓ 01 XÃ NÔNG THÔN MỚI THÔNG MINH THEO LĨNH VỰC NỔI TRỘI NHẤT

Đây là mục tiêu đề ra của Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021 – 2025 được Thủ tướng Chính phủ ban

hành ngày 02/8/2022, theo Quyết định số 924/QĐ-TTg.

Đối tượng thụ hưởng của Chương trình là người dân, cộng đồng dân cư, các tổ chức kinh tế hợp tác, doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế - xã hội trên địa bàn nông thôn. Đối tượng thực hiện Chương trình là hệ thống chính trị từ trung ương đến cơ sở và các tổ chức, doanh nghiệp và người dân trên địa bàn nông thôn.

Cụ thể, phấn đấu đến năm 2025, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới được tổ chức đồng bộ, thống nhất trên nền tảng công nghệ số, ít nhất 90% hồ sơ công việc cấp trung ương, cấp tỉnh, 80% hồ sơ công việc cấp huyện và 60% hồ sơ công việc cấp xã được xử lý trên môi trường mạng; 100% cán bộ quản lý các cấp tham gia thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới được tập huấn, nâng cao năng lực về chuyển đổi số; có ít nhất 70% xã có các hợp tác xã, 70% cấp huyện có các mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản chủ lực và 50% các mô hình liên kết gắn với vùng nguyên liệu có ứng dụng công nghệ số...

Để đạt được những mục tiêu trên, Chính phủ yêu cầu triển khai các nhiệm vụ cụ thể: Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới; đẩy mạnh xây dựng chính quyền số trong xây dựng nông thôn mới; thúc đẩy kinh tế số trong phát triển kinh tế nông thôn; tập trung phát triển xã hội số trong xây dựng nông thôn mới; đẩy mạnh quá trình số hóa, xây dựng bản đồ số nông nghiệp nông thôn, cơ sở dữ liệu đồng bộ, thực hiện quản lý

mã số vùng nguyên liệu, truy xuất nguồn gốc đối với các sản phẩm nông nghiệp, nông thôn...

Đồng thời, thực hiện các giải pháp: Đào tạo và nâng cao năng lực về chuyển đổi số; xây dựng và hoàn thiện cơ chế, chính sách; đẩy mạnh phát triển hạ tầng số và dữ liệu số; triển khai thí điểm mô hình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới...

Quyết định này có hiệu lực từ ngày 02/8/2022.

5. XÂY DỰNG DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2023 GIẢM TỐI THIỂU 3% SO VỚI NĂM 2022

Đây là yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 22/7/2022 về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách Nhà nước năm 2023.

Theo đó, các bộ, cơ quan trung ương và địa phương nghiên cứu, đề xuất các định hướng, nhiệm vụ chủ yếu của năm 2023 bảo đảm thống nhất với nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu của các kế hoạch 5 năm 2021-2025. Nội dung xây dựng dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2023 và kế hoạch tài chính - ngân sách Nhà nước 03 năm 2023 - 2025 cần tập trung vào những nội dung trọng tâm: Về dự toán thu ngân sách nhà nước, phân đầu dự toán thu nội địa năm 2023 không kể thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết, tiền bán vốn nhà nước tại doanh nghiệp, cổ tức, lợi nhuận sau thuế và chênh lệch thu, chi của Ngân hàng Nhà nước bình quân cả nước tăng khoảng 7-9% so với đánh giá ước thực hiện năm

2022. Mức tăng thu cụ thể tùy theo điều kiện, đặc điểm và phù hợp với tốc độ tăng trưởng kinh tế trên địa bàn của từng địa phương. Dự toán thu từ hoạt động xuất nhập khẩu năm 2023 tăng bình quân khoảng 4-6% so với đánh giá ước thực hiện năm 2022. Về dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2023 đảm bảo các quy định của pháp luật. Các địa phương xây dựng dự toán chi cân đối ngân sách địa phương năm 2023 trên cơ sở dự toán năm 2022 đã được Quốc hội quyết định, Thủ tướng Chính phủ giao và nhu cầu tăng chi phát sinh để thực hiện các chế độ, chính sách và pháp luật có liên quan. Trên cơ sở dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2023, Bộ Tài chính xây dựng trình cấp có thẩm quyền phương án chi cân đối ngân sách địa phương năm 2023 phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách nhà nước để xác định lại tỷ lệ % phân chia các khoản thu phân chia giữa ngân sách trung ương và ngân sách từng tỉnh.

Các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên thuộc các bộ, cơ quan trung ương xây dựng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2023 giảm tối thiểu 3% chi hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách nhà nước so với dự toán năm 2022; các đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên thuộc các bộ, cơ quan trung ương tiếp tục giảm tối thiểu 2% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước so với dự toán năm 2022 trừ các dịch vụ công cơ bản, thiết yếu do ngân sách nhà nước đảm bảo.

Chỉ thị này có hiệu lực thi hành từ ngày 22/7/2022.

6. ĐẨY MẠNH BÌNH ỔN GIÁ CÁC HÀNG HÓA, DỊCH VỤ THIẾT YẾU

Nhằm tiếp tục đẩy mạnh công tác quản lý, điều hành giá, bình ổn giá các hàng hóa, dịch vụ thiết yếu có tác động đến chỉ số giá tiêu dùng và ảnh hưởng đến đời sống người dân, hoạt động sản xuất kinh doanh của tổ chức, cá nhân; nhất là việc kiểm soát giá các hàng hóa, dịch vụ sau khi giá xăng dầu giảm mạnh trong các kỳ điều hành vừa qua, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Công điện số 679/CD-TTg ngày 31/7/2022 về việc tăng cường các biện pháp quản lý, điều hành giá. Theo đó, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu:

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo theo dõi sát diễn biến giá cả thị trường, tổ chức nắm bắt tình hình thực hiện của các tổ chức, cá nhân kinh doanh để có các biện pháp điều hành, bình ổn giá phù hợp đối với các hàng hóa, dịch vụ thiết yếu, chịu ảnh hưởng gián tiếp từ giá xăng dầu, có tác động đến chỉ số giá tiêu dùng và ảnh hưởng đến đời sống người dân, hoạt

động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Bộ trưởng Bộ Công Thương tăng cường kiểm tra, rà soát, đánh giá hệ thống kênh phân phối, cung ứng, lò mổ và đầu mối bán buôn, bán lẻ đối với mặt hàng thịt lợn. Làm rõ các bất cập, hạn chế để đề xuất các giải pháp khắc phục đảm bảo giảm thiểu khâu trung gian đẩy chi phí lưu thông, tăng giá bán; tiến tới hoàn thiện hệ thống phân phối, bán buôn, bán lẻ tinh gọn, hiệu quả, có chi phí lưu thông hợp lý trong cơ cấu giá bán.

Đối với mặt hàng xăng dầu, Bộ Công Thương tiếp tục theo dõi tình hình giá thế giới, sử dụng linh hoạt công cụ quỹ bình ổn giá xăng dầu để có phương án điều hành giá xăng dầu trong nước phù hợp, xử lý nghiêm các hành vi đầu cơ, găm hàng.

Bộ Thông tin và Truyền thông chú trọng đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, công khai minh bạch, trung thực thông tin về giá; xử lý nghiêm, quyết liệt theo pháp luật các trường hợp tung tin thất thiệt gây hoang mang cho người tiêu dùng, gây bất ổn thị trường để kiểm soát lạm phát kỳ vọng.

VĂN BẢN CỦA BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

7. 6 TRANG THIẾT BỊ Y TẾ PHẢI ĐƯỢC KIỂM ĐỊNH AN TOÀN VÀ TÍNH NĂNG KỸ THUẬT

Ngày 01/8/2022, Bộ Y tế ban hành Thông tư 05/2022/TT-BYT về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định 98/2021/NĐ-CP

ngày 08/11/2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế.

Theo đó, ban hành danh mục 6 trang thiết bị y tế phải được kiểm định về an toàn và tính năng kỹ thuật bao gồm: Máy thở, máy gây mê kèm thở, dao mổ điện, lồng ấp trẻ sơ sinh,

máy phá rung tim, máy thận nhân tạo.

Bên cạnh đó, một số trang thiết bị y tế nằm trong danh mục trang thiết bị y tế thuộc loại B, C, D được mua, bán như các hàng hóa thông thường quy định tại Thông tư này bao gồm: máy đo huyết áp cá nhân; máy hút mũi trẻ em; nhiệt kế điện tử, nhiệt kế hồng ngoại; máy xông khí dung; băng, gạc y tế cá nhân; bao cao su; màng phim tránh thai (không chứa thuốc); trang thiết bị y tế chẩn đoán in vitro tự xét nghiệm HIV, SARS-CoV-2...

Ngoài ra, Thông tư cũng ban hành danh mục trang thiết bị y tế cấp giấy phép nhập khẩu để thực hiện quy định tại điểm d, Khoản 2, Điều 76 Nghị định số 98/2021/NĐ-CP, với một số trang thiết bị y tế như: Các thiết bị chẩn đoán hình ảnh dùng tia X; hệ thống cộng hưởng từ; máy siêu âm chẩn đoán; hệ thống nội soi chẩn đoán; hệ thống Cyclotron; máy phân tích miễn dịch; máy chiết tách tế bào...

Thông tư có hiệu lực từ ngày 01/8/2022.

8. TỪ NĂM HỌC 2022, HỌC SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG PHẢI HỌC 8 MÔN HỌC BẮT BUỘC VÀ 4 MÔN HỌC LỰA CHỌN

Nội dung này được quy định tại Thông tư 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Theo đó, học sinh từ lớp 10 đến lớp 12 phải học 8 môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc gồm: Ngữ văn; Toán; Ngoại ngữ 1; Lịch sử; Giáo dục thể chất; Giáo dục quốc phòng và an ninh; Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; Nội dung giáo dục của địa phương. Như vậy, so với nội dung trước đó, môn Lịch sử được bổ sung vào nhóm các môn học bắt buộc. Thời lượng giáo dục đối với môn lịch sử là 52 tiết/năm học/lớp. Thời lượng các môn học còn lại không thay đổi. Các môn học Địa lí, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Công nghệ, Tin học, Âm nhạc, Mĩ thuật là các môn học lựa chọn. Học sinh chọn 4 môn học từ môn học lựa chọn thay vì chọn 5 môn học từ 3 nhóm môn học khoa học xã hội, khoa học tự nhiên, và công nghệ và nghệ thuật, mỗi nhóm chọn ít nhất 1 môn học.

Các môn học Ngữ văn, Toán, Lịch sử, Địa lí, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Vật lí, Hoá học, Sinh học, Công nghệ, Tin học, Âm nhạc, Mĩ thuật có một số chuyên đề học tập tạo thành cụm chuyên đề học tập của môn học nhằm thực hiện yêu cầu phân hoá sâu, giúp học sinh tăng cường kiến thức và kĩ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học giải quyết những vấn đề của thực tiễn, đáp ứng yêu cầu định hướng nghề nghiệp. Thời lượng dành cho mỗi chuyên đề học tập là 10 tiết hoặc 15 tiết; tổng thời lượng dành cho cụm chuyên đề học tập của một môn học là 35 tiết/năm học. Ở mỗi lớp 10, 11, 12, học sinh chọn 3 cụm chuyên đề học tập của 3 môn học phù hợp với

nguyện vọng của bản thân và khả năng tổ chức của nhà trường. Các trường có thể xây dựng các tổ hợp môn học từ các môn học và các chuyên đề học tập nói trên để vừa đáp ứng nhu cầu của người học vừa bảo đảm phù hợp với điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường.

Thông tư có hiệu lực từ ngày 03/8/2022.

9. HÀ NỘI THÀNH LẬP BAN CHỈ ĐẠO FESTIVAL SẢN PHẨM NÔNG NGHIỆP VÀ LÀNG NGHỀ LẦN THỨ HAI

Ngày 5/8/2022 Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội đã ban hành Quyết định 2739/QĐ-UBND về việc thành lập Ban chỉ đạo Festival sản phẩm

nông nghiệp và làng nghề Hà Nội lần thứ hai năm 2022.

Theo đó, Ban chỉ đạo gồm 22 thành viên do ông Nguyễn Mạnh Quyền, Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố làm trưởng ban.

Ban chỉ đạo có nhiệm vụ chỉ đạo và điều hành nội dung chương trình Festival sản phẩm nông nghiệp và làng nghề Hà Nội lần thứ hai năm 2022 đạt mục đích và yêu cầu đề ra, thành lập ban tổ chức để thực hiện nội dung kế hoạch.

Ban chỉ đạo Festival sản phẩm nông nghiệp và làng nghề Hà Nội lần thứ hai năm 2022 tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH PHÊ DUYỆT ĐỀ ÁN “ĐẨY MẠNH CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP SUỐT ĐỜI TRONG CÁC THƯ VIỆN, BẢO TÀNG, TRUNG TÂM VĂN HÓA ĐẾN NĂM 2030”

Nhằm tạo điều kiện để người dân có cơ hội bình đẳng trong việc tiếp cận hệ thống tri thức mở, linh hoạt, với nhiều mô hình, hình thành thói quen, phát triển năng lực học tập suốt đời, góp phần nâng cao dân trí, khơi dậy khát vọng xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng dự thảo Quyết định phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa đến năm 2030”.

Theo đó, đến năm 2025, phấn đấu 70% đơn vị hành chính cấp tỉnh hình thành hệ thống thiết chế văn hóa gồm thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa có tính liên kết trong việc tổ chức các hoạt động học tập suốt đời phục vụ người dân; phấn đấu 50% đơn vị hành chính cấp tỉnh có hệ thống thiết chế văn hóa có khả năng liên thông, kết nối trong cung ứng các dịch vụ phục vụ nhu cầu học tập suốt đời của người dân trên nền tảng ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số.

Dự thảo đưa ra 7 nhiệm vụ, giải pháp để thực hiện mục tiêu đặt ra gồm: Đẩy mạnh, tuyên truyền, nâng cao nhận thức về mục đích, ý nghĩa, vai trò, lợi ích và nội dung của các

hoạt động học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa; hoàn thiện cơ chế, chính sách nhằm thúc đẩy hoạt động phục vụ người dân học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa; củng cố cơ sở hạ tầng, hiện đại hóa cơ sở vật chất, phát triển mạng lưới thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số nhằm nâng cao năng lực hoạt động của các thiết chế thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa trong tổ chức các hoạt động học tập suốt đời, xây dựng các mô hình học tập; phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa; tăng cường hợp tác quốc tế và đẩy mạnh xã hội hóa trong hoạt động phục vụ học tập suốt đời tại các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa.

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch là cơ quan chủ trì, điều phối thực hiện Đề án; Thông tấn xã Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Báo Nhân dân và các cơ quan truyền thông, báo chí có trách nhiệm triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến qua các phương tiện thông tin đại chúng; xây dựng, hợp tác, sản xuất, trao đổi, phổ biến các chương trình, sản phẩm truyền thông về các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa và xây dựng xã hội học tập.

Hiện dự thảo đang được tổ chức lấy ý kiến của các Bộ, cơ quan, đoàn thể có liên quan và người dân trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ và của Bộ để hoàn thiện dự thảo trước khi trình Thủ tướng Chính phủ.

GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

1. Hỏi: Xin hỏi quy định thời gian thực hiện nghỉ hưu đối với viên chức có chuyên môn, kỹ thuật cao trong một số lĩnh vực sự nghiệp đặc thù theo quy định của pháp luật chuyên ngành?

Trả lời: Điều 2, Nghị định 50/2022/NĐ-CP ngày 02/8/2022 của Chính phủ quy định về nghỉ hưu ở tuổi cao hơn đối với viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập quy định: Viên chức có học hàm Giáo sư, Phó giáo sư; Viên chức giữ chức danh nghề nghiệp có yêu cầu tiêu chuẩn trình độ đào tạo là Tiến sĩ hoặc chuyên khoa II; Giám định viên

pháp y, giám định viên pháp y tâm thần; Viên chức có chuyên môn, kỹ thuật cao trong một số lĩnh vực sự nghiệp đặc thù theo quy định của pháp luật chuyên ngành được nghỉ hưu ở tuổi cao hơn đối với viên chức không quá 5 năm (60 tháng), tính từ thời điểm viên chức đủ tuổi nghỉ hưu theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP ngày 18/11/2020 của Chính phủ quy định về tuổi nghỉ hưu.

2. Hỏi: Trình tự, thủ tục kéo dài thời gian công tác đối với viên chức nghỉ hưu ở tuổi cao hơn?

Trả lời: Theo Khoản 2 Điều 4, Nghị định số 50/2022/NĐ-CP của

Chính phủ quy định về nghỉ hưu ở tuổi cao hơn đối với viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập ban hành ngày 02/8/2022 quy định trình tự, thủ tục kéo dài thời gian công tác đối với viên chức nghỉ hưu ở tuổi cao hơn như sau:

- Hàng năm, đơn vị sự nghiệp công lập căn cứ định hướng phát triển, tình hình nhân lực của tổ chức và yêu cầu của vị trí việc làm, thông báo chủ trương, nhu cầu kéo dài thời gian công tác;

- Viên chức đáp ứng các điều kiện quy định, có đơn đề nghị được kéo dài thời gian công tác, gửi cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý quyết định kéo dài trước thời điểm nghỉ hưu ít nhất 06 tháng;

- Cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý xem xét, đánh giá các điều kiện của viên chức có nguyện vọng được kéo dài thời gian công tác và chủ trương, nhu cầu của đơn vị sự nghiệp công lập để xem xét, quyết định việc kéo dài thời gian công tác, thời gian được kéo dài đối với từng trường hợp viên chức;

- Quyết định kéo dài thời gian công tác của viên chức được gửi cho tổ chức, cá nhân có liên quan trước thời điểm nghỉ hưu ít nhất 03 tháng.

3. Hỏi: Điều kiện để viên chức nghỉ hưu ở tuổi cao hơn?

Trả lời: Khoản 1 Điều 4 Nghị định số 50/2022/NĐ-CP của Chính phủ quy định về nghỉ hưu ở tuổi cao hơn đối với viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập ban hành ngày 02/8/2022 quy định: Viên chức nghỉ hưu ở tuổi cao hơn nếu có đủ các điều kiện sau đây:

- Đơn vị sự nghiệp công lập có nhu cầu; có đủ sức khỏe;

- Không đang trong thời gian bị xem xét xử lý kỷ luật, bị điều tra, truy tố, xét xử hoặc thi hành kỷ luật về đảng, chính quyền và có đơn đề nghị được kéo dài thời gian công tác.

4. Hỏi: Chế độ, chính sách đối với viên chức nghỉ hưu ở tuổi cao?

Trả lời: Theo Điều 5 Nghị định số 50/2022/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 02/8/2022 quy định chế độ, chính sách đối với viên chức nghỉ hưu ở tuổi cao như sau:

Được xác định là viên chức nằm trong tổng số lượng người làm việc của đơn vị sự nghiệp được cấp có thẩm quyền giao; được hưởng chế độ lương theo hạng chức danh nghề nghiệp hiện giữ và chế độ, chính sách khác theo quy định của pháp luật./.